TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÙ YÊN,** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**
Số:175/2019/QĐST-HNGĐ	*Phù Yên, ngày 25 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 249/2019/TLST – HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Anh Đặng Văn B, sinh năm 1994.

Bị đơn: Chị Đặng Thị L, sinh năm 1997.

(Đều địa chỉ: bản Suối L, xã Tường Ph, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.)

Người có QLLQ: Ngân hàng chính sách xã hội huyện Phù Yên do Ông Cầm Văn L – Phó giám đốc đại diện.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83, 107, 110, 116 và 118 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5; điểm a khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Đặng Văn B và Chị Đặng Thị L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Đặng Văn B được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Đặng Tuấn H, sinh ngày 29 tháng 01 năm 2015 cho đến khi trưởng thành, đủ 18 tuổi.

Chị Đặng Thị L có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng là 500.000đ, thời hạn kể từ tháng 11/2019 cho đến khi cháu Đặng Tuấn H trưởng thành đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được quyền cản trở.

Nợ chung: Anh Đặng Văn B và Chị Đặng Thị L có trách nhiệm trả ngân hàng chính sách mỗi người số tiền 17.500.000đ *(mười bảy triệu năm trăm nghìn đồng)* và lãi xuất phát sinh.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Đặng Văn B tự nguyện chịu 150.000đ *(một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí ly hôn và 150.000đ án phí cấp dưỡng định kỳ nhưng được trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ *(ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai số: 3806 quyển số 77 ngày 03/10/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

Trường hợp bản án, quyết định được ban hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự; người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án dân sự theo các điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự (đã được sửa đổi năm 2014).

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh Sơn La;
- VKS Phù Yên;
- Chi cục THADS Phù Yên;
- UBND xã Tường Ph;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Lương Anh